TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH AN GIANG	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87 /2018/DS-PT
Ngày: 24-4-2018
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản..

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Huyền Trân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn

Bà Trần Thị Thúy Hà

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Tường Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Văn Ta- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 42/2018/TLPT-DS ngày 19 tháng 03 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 133/2017/DS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 92/2018/QĐPT-DS ngày 20/03/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Trần Bửu T, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Cư trú: ấp Long A, xã Long K, huyện Chợ M, tỉnh An Giang. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

Bà Trương Thị Ch, sinh năm 1971. (Vắng mặt)

Cùng cư trú: Tổ 01, ấp Long Th, xã Long Gi, huyện Chợ M, tỉnh An Giang;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tvà bà Ch: ông Lê Văn Ả, sinh năm 1957. Cư trú: Ấp Kiến H, xã Kiến Th, huyện Chợ M, tỉnh An Giang. (Có mặt)

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1 Trương Thị Ph, sinh năm 1952. (Vắng mặt)

3.2 Trần Thị Bích Ph, sinh năm 1978. (Vắng mặt)

3.3 Trần Thị Bích Phượng E, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Cùng cư trú: cùng ngụ ấp Long A, xã Long K, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

4.Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Ch là bị đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm:

1. Nguyên đơn ông Trần Bửu T trình bày yêu cầu khởi kiện:

Vào ngày 05.9.2016 ông có cho bà Ch và ông Văn T vay số tiền 290.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 0,83%/tháng có đóng lãi cho ông tháng đầu 1.500.000 đồng và tháng thứ 2 đóng thêm 1.000.000 đồng thì ngưng, mục đích vay để sản xuất đồ gỗ và sinh hoạt trong gia đình có làm biên nhận do ông Văn T viết và tại biên nhận ngày 05.9.2016 có ghi ông Văn T phải trả nợ cho mẹ là bà Trương Thị Ph là 100.000.000 đồng và bà Trần Thị Bích Ph là 50.000.000 đồng, bàTrần Thị Bích Phượng E là 30.000.000 đồng tổng cộng với số tiền 180.000.000 đồng, từ khi vay đến nay ông Văn T và bà Ch không đóng lãi và trả vốn cho ông, ông có yêu cầu trả tiền vay nhiều lần nhưng không thực hiện.

Nay ông khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn T và bà Trương Thị Ch có nghĩa vụ liên đới trả cho ông số tiền vốn vay 290.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi suất từ ngày 06.9.2016 đến ngày xét xử theo quy định của pháp luật.

3. *Bị đơn do ông Lê Văn Ả đại diện ủy quyền trình bày ý kiến :*

Vợ chồng ông Văn T và bà Ch thừa nhận có vay nhiều lần của ông T số tiền 1.000.000.000 đồng với lãi suất 3%/tháng, có đóng lãi đến tháng 9 năm 2016 ông bà có chuyển nhượng 20 công đất lúa cho ông T với giá là 710.000.000 đồng, hiện nay ông Văn T và bà Ch còn thiếu ông T 290.000.000 đồng, mỗi tháng đóng lãi 2.500.000 đồng/tháng đóng từ 06.9.2016 đến tháng 02 năm 2017 với số tiền lãi mỗi tháng là 2.500.000 đồng việc đóng lãi không có gì chứng minh, hai bên giao nhận không làm giấy tờ.

Nay hoàn cảnh khó khăn ông bà xin trả dần 500.000đồng/tháng.

3.Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

3.1 Bà Trương Thị Ph trình bày:

Vào 02 năm trước bà có cho ông Văn T, bà Ch vay số tiền 100.000.000 đồng mục đích vay mua bán kinh doanh, sinh hoạt trong gia đình nhưng không trả đến ngày 05.9.2016 bà Ch, ông Văn T làm biên nhận nợ và nhận luôn phần nợ của ông T vì ông T đã trả cho bà Ph 100.000.000 đồng.

Nay bà không yêu cầu ông Văn Tvà bà Ch trả số tiền 100.000.000 đồng.

3.2 bà Trần Thị Bích Ph trình bày:

Vào khoảng 02 năm trước bà có cho ông Văn T và bà Ch vay số tiền 50.000.000 đồng mục đích vay mua bán kinh doanh, sinh hoạt trong gia đình

nhưng không trả đến ngày 05.9.2016 bà Ch và ông Văn T làm biên nhận nợ và tính luôn phần nợ của ông T vì ông T đã trả cho bà 50.000.000 đồng.

Nay bà không yêu cầu ông Văn T và bà Ch trả số tiền 50.000.000 đồng.

3.3 Bà Trần Thị Bích Phượng E trình bày :

Vào khoảng 02 năm trước bà có cho ông Văn T và bà Ch vay số tiền 30.000.000 đồng mục đích vay mua bán kinh doanh, sinh hoạt trong gia đình nhưng không trả đến ngày 05.9.2016 ông Văn T làm biên nhận nợ và tính luôn phần tiền của ông T vì ông T đã trả cho bà 30.000.000 đồng.

Nay bà không yêu cầu ông Văn T và bà Ch trả số tiền 30.000.000 đồng

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 133/2017/DS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Bửu T:

Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Trương Thị Ch có trách nhiệm liên đới trả cho ông Trần Bửu T số tiền vốn 290.000.000 đồng và tiền lãi 30.705.000 đồng. Tổng cộng 320.705.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu, bảy trăm lẽ năm ngàn đồng).

- Án phí sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn T và bà Trương Thị Ch phải liên đới chịu là 16.035.300 đồng.

Hoàn trả ông Trần Bửu T tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.625.000 đồng theo biên lai thu số 013955 ngày 31/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về yêu cầu thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 01 năm 2018 của ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Ch kháng cáo yêu cầu xem xét cho ông bà trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đến khi hết số nợ và xin tiền lãi ông T.

Các đương sự còn lại không kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ M không kháng nghị.

Xét kháng cáo của đương sự, đối chiếu với toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào kết quả đã được thẩm tra công khai chứng cứ tại tòa phúc thẩm. Trên cơ sở xem xét toàn diện và sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng vụ án:

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/01/2018 ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Ch kháng cáo và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn luật định nên đủ cơ sở pháp lý để xem xét yêu cầu kháng cáo của ông bà theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

-Nguyên đơn ông Trần Bửu T vẫn giữ yêu cầu khởi kiện và xin vắng mặt không tham dự phiên tòa.

-Bị đơn ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Ch giữ yêu cầu kháng cáo và không cung cấp chứng cứ mới. Người đại diện theo ủy quyền cho bị đơn ông Lê Văn Á có thái độ không tôn trọng Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm và tự ý bỏ về không tham dự phiên tòa xét xử khi Hội đồng xét xử phúc thẩm đang giải thích về quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, HĐXX cấp phúc thẩm, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn có thái độ không tôn trọng Hội đồng xét xử và tự ý bỏ về không tham dự phiên tòa xét xử.

Về đề xuất hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tòa án nhân dân tỉnh An Giang căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuyên xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 133/2017/DS-ST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M. Do ông Văn T, bà Ch kháng cáo nhưng không có chứng cứ mới nên không có cơ sở xem xét.

Xét nội dung của vụ án và căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy :

[1] Bị đơn ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Ch, kháng cáo yêu cầu xem xét về nghĩa vụ trả nợ, yêu cầu xin tiền lãi, xin được trả dần mỗi tháng. Ông bà không cung cấp chứng cứ mới cho yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện ủy quyền của bị đơn là ông Lê Văn Á đã tự ý bỏ về không tham dự phiên tòa nên không ghi nhận được ý kiến của người kháng cáo. Căn cứ theo đơn kháng cáo ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Ch thừa nhận còn nợ nguyên đơn tiền vốn vay 290.000.000 đồng do hoàn cảnh của quá khó khăn ông bà xin được trả dần số tiền nợ hàng tháng 1.000.000 đồng và xin tiền lãi, yêu cầu của ông bà không được ông T chấp nhận nên cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T buộc ông T và bà Ch liên đới trách nhiệm trả nợ vốn vay 290.000.000 đồng và điều chỉnh tiền lãi theo quy định pháp luật từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả lãi đến ngày xét xử là có căn cứ.

Bị đơn kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét yêu cầu kháng cáo của ông bà.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thống nhất đề nghị của Viện kiểm sát giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Văn T và bà Ch.

[2] Về án phí phúc thẩm:

Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông Văn T và bà Ch phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ khoản 1, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Ch.

2. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 133 /2017/DSST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn T, bà Trương Thị Ch phải chịu án phí phúc thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0019159 ngày 25/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND An Giang;
- Phòng KTNV-THA;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Tòa Dân sự;
- Văn phòng; Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Huyền Trân